

**Tài liệu học tập Ngữ văn 11**

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**  
(Tuần từ 15/11/2021 đến 19/11/2021)

**Làm văn: TRẢ BÀI VIẾT SỐ 01**

**I. Hướng dẫn sửa bài**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>GHI CHÚ</b>
<b>* Hoạt động 1: Đọc đề thi và thực hiện các yêu cầu.</b>	- Học sinh lắng nghe phần đáp án bài kiểm tra giữa học kì I năm học 2021-2022. - Học sinh kiểm dò đáp án, điểm số bài làm của mình theo từng phần:  I. Đọc hiểu (3.0 điểm) II. Lý thuyết ngắn (3.0 điểm) III. Đoạn văn (4.0 điểm)
<b>* Hoạt động 2: Đánh giá kết quả bài kiểm tra giữa kì I năm học 2021-2022.</b>	- Học sinh cần biết được lỗi sai trong bài làm của mình và sửa lỗi. - Ghi chú những điều cần lưu ý và rút kinh nghiệm trong lần kiểm tra sau.

**II. Nội dung bài thi**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>TRẢ BÀI VIẾT SỐ 01</b>
<b>I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)</b> <b>Đọc văn bản:</b> <i>Có một nghề lặng thầm những đêm thâu</i> <i>Bên đèn khuya miệt mài trang giáo án</i> <i>Giọt mồ hôi rơi nhòe trang giấy</i> <i>Đó là nghề, nghề giáo tôi yêu</i> ... <i>Như dòng sông êm đềm trôi theo tháng năm</i> <i>Như cánh buồm chở đầy khát vọng</i> <i>Đưa đàn em thơ đến chân trời mơ ước</i> <i>Ôi tự hào nghề giáo tôi yêu</i> (Trích lời bài hát <i>Nghề giáo tôi yêu</i> - Nhạc	

Bùi Anh Tú, phỏng thơ Đinh Văn Nhã)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1. Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản trên. (0,5 điểm)**

**Câu 2. Xác định và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ nổi bật nhất trong đoạn thơ: (1,0 điểm)**

*Như dòng sông êm đềm trôi theo tháng năm*

*Như cánh buồm chờ đầy khát vọng*

*Đưa đàn em thơ đến chân trời mơ ước*

*Ôi tự hào nghề giáo tôi yêu*

**Câu 3. Anh/Chị hiểu ý nghĩa những câu thơ Có một nghề lặng thầm những đêm thâu, Bên đèn khuya miệt mài trang giáo án như thế nào ? (0,5 điểm)**

**Câu 4. Anh/Chị có đồng tình với tình cảm của tác giả thể hiện trong câu thơ Ôi tự hào nghề giáo tôi yêu không ? Vì sao ? (1,0 điểm)**

**Câu 1. (0,5 điểm)**

Phong cách ngôn ngữ: Nghệ thuật.

**Câu 2. (1,0 điểm)**

- Biện pháp tu từ: So sánh. **0,25 điểm**

*“Như dòng sông êm đềm trôi theo tháng năm*

*Như cánh buồm chờ đầy khát vọng”*. **0,25 điểm**

\* Lưu ý: Nếu học sinh chỉ nêu một chữ “*như*” thì không tính điểm.

- Tác dụng: Miêu tả sinh động, cụ thể, gợi hình, gợi cảm, gợi liên tưởng đến nghề giáo lặng thầm chấp cánh ước mơ cho bao thế hệ học trò.

\* Lưu ý:

- Cho trọn điểm nếu học sinh trả lời biện pháp điệp cấu trúc “*như...*”

- Tác dụng tạo âm điệu tha thiết, nhấn mạnh sự lặng thầm chấp cánh ước mơ cho bao thế hệ học trò của những nhà giáo.

**Câu 3. (0,5 điểm)**

Ý nghĩa câu thơ: Nghề giáo thầm lặng, phải thức khuya dậy sớm soạn bài → ***sự vất vả, hi sinh của nghề giáo.***

**Câu 4. (1,0 điểm)**

- Đồng tình với tình cảm của tác giả trong câu thơ **0,25 điểm**

- Vì:

+ Nghề giáo là một nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý, sáng tạo nhất trong những nghề sáng tạo. **0,25 điểm**

+ Nghề giáo có những vất vả, hi sinh lặng thầm vì thế hệ tương lai của đất nước. **0,25 điểm**

+ Nghề giáo đòi hỏi những con người có trí tuệ, nhiệt huyết, có tâm trong sáng. **0,25 điểm**

\* Lưu ý: HS được chọn đáp án khác, lí giải (3 ý khác

	<p>nau) phù hợp, cho điểm bình thường.</p>
<p><b>II. LÝ THUYẾT NGẮN (3,0 điểm)</b></p> <p><b>Câu 1. Anh/Chị hãy điền từ còn thiếu vào chỗ trống trong đoạn thơ dưới đây. (1,0 điểm)</b></p> <p><i>Vũ trụ...phi phận sự, Ông Hi Văn tài bộ đã vào lồng. Khi Thủ khoa, khi Tham tán, khi Tổng đốc Đông, Gồm thao lược đã nên tay ngất ngưỡng. Lúc ..., cờ đại tướng Có khi về Phủ doãn Thừa Thiên.</i></p> <p><b>Câu 2. Hai câu thơ sau là tiếng chửi của Tú Xương. Vậy Tú Xương chửi đối tượng nào? Vì sao lại chửi? (1,0 điểm)</b></p> <p><i>Cha mẹ thói đời ăn ở bạc, Có chồng hờ hững cũng như không.</i></p> <p>(Trích <i>Thương vợ</i> - Trần Tế Xương)</p> <p><b>Câu 3. Anh/Chị hãy tìm 02 câu thơ (hoặc 02 bài thơ) nói về quan niệm chí làm trai trong Văn học trung đại Việt Nam. (1,0 điểm)</b></p>	<p><b>Câu 1. (1,0 điểm)</b></p> <p>- nội mạc: <b>0,5 điểm</b> - bình Tây: <b>0,5 điểm</b></p> <p>* Lưu ý: Phải viết đúng chính tả, sai chính tả không có điểm.</p> <p><b>Câu 2. (1,0 điểm)</b></p> <p>- Nhà thơ tự chửi chính bản thân mình vì ông nhận mình là người vô tích sự, một kẻ ăn bám, trở thành gánh nặng mà vợ mình phải gánh chịu. <b>0,5 điểm</b></p> <p>- Nhà thơ còn chửi cả “<i>thói đời</i>” bạc bẽo: đó là cái xã hội phong kiến đương thời với những tư tưởng lạc hậu khiến người phụ nữ chịu nhiều bất công, khiến tầng lớp nho sĩ như ông trở thành người vô tích sự. Đây chính là lời lên án xã hội đương thời. <b>0,5 điểm</b></p> <p><b>Câu 3. (1,0 điểm)</b></p> <p>HS tìm được 02 câu thơ ( hoặc 02 bài thơ nói về chí làm trai trong VHTĐ VN. Mỗi một câu ( hoặc 1 bài) là <b>1,0 điểm</b>.</p> <p>* Gợi ý:</p> <p><i>Nam nhi vị liễu công danh trái, Tu thính nhân gian thuyết vũ hầu.</i></p> <p>(Trích <i>Thuật hoài</i> – Phạm Ngũ Lão)</p> <p><i>Chí làm trai nam bắc đông tây, Cho phỉ sức vẫy vùng trong bốn bể.</i></p> <p>(Trích <i>Chí làm trai</i> – Nguyễn Công Trứ)</p>
<p><b>III. ĐOẠN VĂN (4,0 điểm)</b></p> <p>“...Một duyên hai nợ âu đành phận,</p>	<p><b>III. ĐOẠN VĂN (4,0 điểm)</b></p> <p>- Kiến thức cơ bản: Đảm bảo các ý sau</p>

<p>Năm nắng mười mưa đám quân công  Cha mẹ thói thói đời ăn ở bạc,  Có chồng hờ hững cũng như không”  (Thương vợ- Trần Tế Xương) bài học mình rút ra được về lối sống, về tình cảm đối với người thân trong gia đình mình.</p>	<p>+ Đoạn thơ trên làm rõ hình ảnh bà Tú tần tảo, cam chịu, giàu đức hy sinh. <b>1,0 điểm</b></p> <p>+ Tình cảm của tác giả : tự trách bản thân, chua chát vì sự vô dụng của bản thân mình. <b>1,0 điểm</b></p> <p>- Sáng tạo</p> <p>+ Nên đồng cảm, yêu thương những người phụ nữ trong gia đình vì sự hy sinh thầm lặng, đáng quý.  <b>1,0 điểm</b></p> <p>+ Nên sống trách nhiệm với bản thân, với gia đình mình. <b>1,0 điểm</b></p> <p>+ Hoặc rút ra bài học khác phù hợp.</p>
<p><b>* NHẬN XÉT, SỬA LỖI SAI</b></p>	<p><b>1. Về mặt hình thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chụp hình quá mờ, quá nhỏ.</li> <li>- Không đánh số trang.</li> <li>- Hình gửi ngang, dọc.</li> <li>- Bài làm sai lỗi chính tả và tẩy xóa quá nhiều.</li> <li>- Không tách đoạn khi làm phần III</li> </ul> <p><b>2. Về mặt nội dung</b></p> <p><b>* Phần I</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đa số xác định đúng phong cách ngôn ngữ nghệ thuật.; xác định được BPTT so sánh; nội dung ý nghĩa của văn bản.</li> <li>- Tuy nhiên còn một số ít chưa phân biệt được PCNN và BTBĐ cũng như chưa xác định được biện pháp tu từ và nội dung của văn bản.</li> </ul> <p><b>* Phần II</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điền vào chỗ khuyết chưa chính xác với văn bản.</li> <li>- Đọc chưa kỹ đề nên câu 2 chưa chỉ ra được đối tượng chửi của Tú Xương.</li> </ul> <p><b>* Phần III.</b> Phân bố thời gian chưa hợp lý nên bỏ cục đầu voi, đuôi chuột. Nhiều bài chưa kịp rút ra được lối sống, tình cảm đối với người thân trong gia đình mình.</p>

**III. Phản hồi thông tin (GVBM dạy lớp)**

*(Những thắc mắc của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập)*

Lớp: ...

Họ tên học sinh: ...

<b>Môn học</b>	<b>Nội dung học tập</b>	<b>Câu hỏi của học sinh</b>
<b>Ngữ văn</b>	<b>Trả bài viết số 01 (Bài kiểm tra giữa HKI)</b>	1. .... ..... 2. .... ..... 3. .... .....

HẾT